

Số: 33/2023/QĐST-HN&GD

Phổ Yên, ngày 28 tháng 02 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 23/2023/TLST-HN&GD, ngày 13 tháng 02 năm 2023 giữa:

Nguyên đơn: Chị Ngô Thị N, sinh năm 1999;

ĐKKHKT: TDP Yên Trung 2, phường Tiên Phong, T.P Phổ Yên, Thái Nguyên.

Bị đơn: Anh Tống Văn S, sinh năm 1998;

ĐKKHKT: Xóm Bìa, xã Thành Công, T.P Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

Căn cứ vào Điều 147, khoản 1, 2 Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết 326/2016 ngày 30/12/2016 của UBTWQH 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 02 năm 2023;

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 02 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Ngô Thị N và anh Tống Văn S.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Ngô Thị N và anh Tống Văn S xác định tình cảm vợ chồng không còn, khó có cơ hội đoàn tụ xây dựng cuộc sống chung. Điều nhất trí thỏa thuận thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Chị Ngô Thị N và anh Tống Văn S xác định không có con chung.

2.3. Về tài sản chung: Không có, không đặt ra việc giải quyết.

2.4. Về nợ chung, khoản cho vay chung: Không có, không đặt ra việc giải quyết.

2.5. Về án phí: Chị Ngô Thị N và anh Tống Văn S thỏa thuận: Chị Ninh tự nguyện nhận nộp toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng). Chị N được đối trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng), theo biên lai thu số 0001367 ngày 13/02/2023

của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Phổ Yên. Chị N được trả lại 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND T.P Phổ Yên;
- THADS T.P Phổ Yên;
- Cổng thông tin điện tử của Tòa án;
- UBND xã Thành Công;
(ĐKKH số 114, ngày 04/10/2019);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thu Hà